

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Cung cấp dịch vụ gửi mẫu phục vụ cho hoạt động xét nghiệm của Phòng xét nghiệm Sinh hóa huyết học miễn dịch

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11/4/2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-PAS ngày 19/12/2024 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, cập nhật Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 243/QĐ-PAS ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật của Dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu xét nghiệm của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-PAS ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu xét nghiệm của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-PAS ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu xét nghiệm của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 560/QĐ-PAS ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT gói thầu: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu phục vụ cho hoạt động xét nghiệm của Phòng xét nghiệm Sinh hóa huyết học miễn dịch;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E - HSĐT số 01/BCDG/494 ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Tổ chuyên gia cho Gói thầu: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu phục vụ cho hoạt động xét nghiệm của Phòng xét nghiệm Sinh hóa huyết học miễn dịch;

Căn cứ Biên bản đối chiếu tài liệu số 09.2025/BBĐCTL-VTTBYT ngày 09 tháng 9 năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Vật tư – Thiết bị y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Cung cấp dịch vụ gửi mẫu phục vụ cho hoạt động xét nghiệm của Phòng xét nghiệm Sinh hóa huyết học miễn dịch, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500331412;
- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ gửi mẫu phục vụ cho hoạt động xét nghiệm của Phòng xét nghiệm Sinh hóa huyết học miễn dịch;
- Giá gói thầu: 438.234.000 đồng;
- Tên Chủ đầu tư: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng;
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

ST T	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có)	Giá trúng thầu	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Công ty TNHH Onelab	0109284222	337.785.000	337.785.000	-	-	337.785.000	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	15 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	Công ty TNHH Lab Group International Việt Nam	0301482205	Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 30 của Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025, Tổ chuyên gia thống nhất đánh giá E-HSDT theo quy trình 02 nên không thực hiện đánh giá nhà thầu này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Vật tư – Thiết bị y tế và các đơn vị có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Phòng Vật tư – Thiết bị y tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PVT Đình Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Tổ CNTT – Phòng HCQT (để thực hiện đăng tin trên website của Viện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Vũ Trung

Phụ lục

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC VÀ GIÁ GÓI THẦU CỦA NHÀ THẦU TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng 9 năm 2025 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

Công ty TNHH Onelab – vn0109284222

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự kiến	Thành tiền
1	Amphetamin định tính/niệu	Đơn vị thực hiện xét nghiệm đáp ứng các yêu cầu sau: - Đạt chứng nhận ISO 15189 hoặc chứng nhận tương đương. - Có khả năng nhận mẫu ngay tại Viện. - Trả kết quả trong ngày. - Kết quả được trả trực tiếp tại Viện cũng như thông qua hệ thống công nghệ thông tin phù hợp (mail, zalo, phần mềm,...). - Viện có khả năng truy cập kết quả xét nghiệm thông qua hệ thống thông tin (mail, zalo, phần mềm,...)	Mẫu	162	50.000	8.100.000
2	Marijuana định tính/niệu		Mẫu	162	50.000	8.100.000
3	Cocain định tính/niệu		Mẫu	162	50.000	8.100.000
4	Điện di protein huyết thanh		Mẫu	221	225.000	49.725.000
5	Opiate định tính/niệu		Mẫu	162	50.000	8.100.000
6	Định lượng kháng thể kháng nhân (ANA) bằng máy bán tự động		Mẫu	170	85.000	14.450.000
7	Điện di Huyết sắc tố (định lượng)		Mẫu	488	275.000	134.200.000
8	Định lượng yếu tố I (Fibrinogen)/máu		Mẫu	111	30.000	3.330.000
9	LE Cell		Mẫu	50	145.000	7.250.000
10	Thời gian thromboplastin hoạt hóa từng phần (APTT)/máu		Mẫu	305	30.000	9.150.000
11	Thời gian Prothrombin (PT, TQ) bằng máy bán tự động/máu		Mẫu	518	30.000	15.540.000
12	HBeAg định lượng/máu		Mẫu	50	80.000	4.000.000
13	M2BPGi/máu		Mẫu	144	360.000	51.840.000
14	PIVKA II/máu		Mẫu	50	288.000	14.400.000
15	Xét nghiệm CK máu		Mẫu	50	30.000	1.500.000
Tổng cộng					337.785.000	

